

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1314 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bình Định, ngày 16 tháng 4 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

**Dự án: Tuyến đường Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1A), hạng mục: Hệ thống thoát nước + Hệ thống đường bê tông kết nối KDC hiện trạng (điểm TĐC số 2 - thôn Phong Tấn) thuộc công trình Hạ tầng kỹ thuật các điểm tái định cư tại xã Phước Lộc.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;*

*Theo Báo cáo Kiểm toán độc lập số 99/2024/BCKT-AVN ngày 05/12/2024 của Công ty TNHH Kiểm toán AVN Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 79/TTr-STC ngày 09/4/2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên dự án: Tuyến đường Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1A)

Hạng mục: Hệ thống thoát nước + Hệ thống đường bê tông kết nối KDC hiện trạng (điểm TĐC số 2 - thôn Phong Tấn) thuộc công trình Hạ tầng kỹ thuật các điểm tái định cư tại xã Phước Lộc, phục vụ dự án Tuyến Quốc lộ 19.

- Chủ đầu tư: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh (nay là Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh).

- Địa điểm thực hiện: xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Thời gian thực hiện: 21/4/2016-05/5/2016.

- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư

**1. Chi phí đầu tư**

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số:</b>	<b>132.485.000</b>	<b>122.781.000</b>
1. Chi phí xây dựng:	117.931.000	117.930.000

2. Chi phí quản lý dự án:	2.256.000	0
3. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	3.962.000	3.961.000
- Chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công-dự toán	1.565.000	1.564.000
- Chi phí giám sát thi công xây dựng	2.397.000	2.397.000
4. Chi phí khác:	2.028.000	890.000
- Chi phí bảo hiểm công trình	490.000	490.000
- Chi phí thẩm định thiết kế-dự toán	264.000	263.000
- Chi phí kiểm toán	799.000	74.000
- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	475.000	63.000
5. Chi phí dự phòng:	6.308.000	0

## 2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
<b>Tổng số</b>	<b>132.485.000</b>	<b>122.781.000</b>	<b>122.644.000</b>	<b>137.000</b>	
<b>Vốn đầu tư công:</b>			<b>122.644.000</b>		
Vốn ngân sách trung ương			122.644.000		

## 3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			122.781.000	122.781.000
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			122.781.000	122.781.000
2. Tài sản ngắn hạn				

## 4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.
- Chi phí không tạo nên tài sản: không.

## 5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng.

<b>Nguồn</b>	<b>Số tiền</b>
Tổng số	122.781.000
Vốn từ ngân sách nhà nước: Trong đó:	122.781.000
1) Vốn đã bố trí :	122.644.000
- Vốn ngân sách trung ương	122.644.000
2) Vốn chưa bố trí:	137.000

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

- Tổng nợ phải trả: 137.000 đồng.

+ Chi phí khác: 137.000 đồng (Chi phí kiểm toán: 74.000 đồng; Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán: 63.000 đồng).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: đồng.

<b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản dài hạn/cố định</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>
UBND huyện Tuy Phước	122.781.000	

**Điều 4.** Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực 13, Giám đốc Trung tâm PTQĐ tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /s/

**Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**